

Bản án số: 40/2022/HS-ST
Ngày 25/8/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM ĐƯỜNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hồ Thị Tuyết

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Tịnh

Ông Hoàng Quang Vinh

- Thư ký phiên tòa: Ông Sùng A Thắng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tam Đường

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Đường tham gia phiên tòa:

Bà Đinh Thị Huế - Kiểm sát viên

Ngày 25 tháng 8 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tam Đường, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 39/2022/TLST-HS ngày 26 tháng 7 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 40/2022/QĐXXST-HS ngày 11/8/2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lò Văn TH** Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam;

Sinh ngày 02/5/2001; Tại: TĐ, Lai Châu;

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Bản NS, xã BL, huyện TĐ, tỉnh Lai Châu; Quốc tịch: Việt Nam; Dân Tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Con ông: Lò Văn NG, sinh năm 1977; con bà: Lò Thị Q, sinh năm 1973. Gia đình bị cáo có 03 chị em ruột. Bị cáo là con thứ hai trong gia đình. Vợ: Lò Thị T, sinh năm 1999, con: 02 người con, con lớn sinh năm 2020, con nhỏ sinh năm 2022; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 19/5/2022 tại Nhà tạm giữ - Công an huyện TĐ, tỉnh Lai Châu đến ngày 25/5/2022 được áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” và giao bị cáo cho UBND xã BL, huyện TĐ, tỉnh Lai Châu theo dõi, quản lý đến nay, có mặt tại phiên tòa.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Lò Văn TH1, sinh năm 1969. Địa chỉ: Bản NS, xã BL, huyện TĐ, tỉnh Lai Châu (vắng mặt có lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Khoảng 10 giờ 15 phút, ngày 19 tháng 5 năm 2022, Lò Văn TH một mình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu DETECH ESPERO màu đỏ - đen, biển kiểm soát

25AA-019.55 của ông Lò Văn TH1 là bố vợ của TH đi vào xã NT, huyện TĐ với mục đích tìm mua ma túy để sử dụng cho bản thân. Khi đi đến gần Ủy ban nhân dân xã NT, TH có gặp một người đàn ông khoảng 25 tuổi đi ở đường (TH không biết tên, tuổi, địa chỉ). Qua trao đổi TH nhờ được người đàn ông đó đi mua hộ được 01 gói Heroine được gói ngoài bằng mảnh nylon màu xanh đốt dính một đầu, bên trong được gói bằng mảnh giấy bạc màu vàng với giá 100.000 đồng, sau khi mua được Heroine TH cầm trong tay trái rồi điều khiển xe mô tô đi về nhà còn người đàn ông đó đi đâu TH không biết.

Khi TH về đến bản NS, xã BL, TH không đi về nhà mà TH đi ra chợ thị trấn TĐ, huyện TĐ để mua thức ăn cho gia đình, khi TH đi đến khu vực ngã ba thuộc bản MM, thị trấn TĐ, huyện TĐ thì bị lực lượng Công an thị trấn TĐ, huyện TĐ ra tín hiệu dừng xe để kiểm tra hành chính, quá trình kiểm tra đã phát hiện, thu giữ trong lòng bàn tay trái của TH 01 gói Heroine được gói ngoài bằng mảnh nylon màu xanh đốt dính một đầu, bên trong được gói bằng mảnh giấy bạc màu vàng, sau đó lực lượng Công an thị trấn TĐ đã mời người chứng kiến, chính quyền địa phương lập biên bản bắt người phạm tội quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy đối với Lò Văn TH vào hồi 11 giờ 20 phút, ngày 19/5/2022 và tiến hành niêm phong vật chứng theo quy định.

Tại bản kết luận giám định số: 20/KLGD, ngày 20/5/2022 của ông Phan Văn Huỳnh - Người giám định tư pháp theo vụ việc trong lĩnh vực kỹ thuật hình sự, theo Quyết định công bố danh sách người giám định tư pháp theo vụ việc lĩnh vực kỹ thuật hình sự trên địa bàn tỉnh Lai Châu. Kết luận số chất bột khô màu trắng thu giữ của TH có khối lượng là: 0,16 gam (*Không thấy mười sáu gam*).

Tại bản Kết luận giám định số: 432/KL-KTHS, ngày 23/5/2022, của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Lai Châu kết luận: *Mẫu chất bột, màu trắng gửi giám định là ma túy, loại: Heroine.*

Bản cáo trạng số 27/CT-VKSTĐ, ngày 26/7/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện TĐ truy tố bị cáo Lò Văn TH về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về kết luận điều tra và bản cáo trạng nêu trên.

Quá trình điều tra và trong đơn xin xét xử vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Lò Văn TH1 trình bày: Chiếc xe mô tô nhãn hiệu DETECH ESPERO màu đỏ - đen, BKS 25AA-019.55 là tài sản hợp pháp của ông TH1. Khi bị cáo Lò Văn TH mượn xe ông TH1 không biết bị cáo TH sử dụng xe vào việc phạm tội. Nay cơ quan điều tra công an huyện TĐ đã trả lại cho ông TH1 chiếc xe trên, ông TH1 không có yêu cầu gì thêm.

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát huyện TĐ giữ nguyên quan điểm truy tố của mình đồng thời phân tích, đánh giá toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lò Văn TH phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Về hình phạt: Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Lò Văn TH

từ 16 tháng đến 20 tháng tù, khấu trừ 06 ngày tạm giữ cho bị cáo, ấn định hình phạt tù còn lại, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đến cơ sở giam giữ để chấp hành hình phạt tù. Áp dụng khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự: Miễn áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo; Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy: Một phong bì Công văn do công an huyện TĐ phát hành. Mặt trước phong bì ghi: “Phong bì niêm phong vật chứng ban đầu, mảnh nilon màu xanh và giấy bạc màu vàng gói vật chứng ban đầu của Lò Văn TH – Sinh năm: 2001, HKTT: Bản NS, xã BL, huyện TĐ, tỉnh Lai Châu vào ngày 19/5/2022”. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lò Văn TH theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Lò Văn TH không có ý kiến tranh luận đối với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TĐ.

Tại lời nói sau cùng bị cáo Lò Văn TH xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện TĐ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện TĐ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội:

Tại phiên tòa hôm nay cũng như quá trình điều tra bị cáo Lò Văn TH đã thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ. Như vậy đã có đủ căn cứ khẳng định: Hồi 11 giờ 20 phút, ngày 19 tháng 5 năm 2022 tại khu vực ngã ba thuộc bản MM, thị trấn TĐ, huyện TĐ, tỉnh Lai Châu, Lò Văn TH đang có hành vi tàng trữ trái phép 01 gói Heroine có khối lượng 0,16 gam (*Không thấy mười sáu gam*) với mục đích để sử dụng cho bản thân nhưng chưa kịp thực hiện thì bị lực lượng Công an thị trấn TĐ, huyện TĐ, tỉnh Lai Châu phát hiện, bắt quả tang thu giữ toàn bộ vật chứng.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo có đủ khả năng nhận biết ma túy là độc dược gây nghiện, làm tổn hại cho sức khỏe, nhân phẩm của con người và là nguyên nhân dẫn đến các tệ nạn xã hội và tội phạm khác. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là bị pháp luật nghiêm cấm, nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý. Như vậy, đủ cơ sở để khẳng định hành vi của bị cáo Lò Văn TH đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình

sự. Vì vậy, quan điểm xử lý trách nhiệm hình sự của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là hoàn toàn có cơ sở, đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn. Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Trên cơ sở tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để răn đe, giáo dục bị cáo, cải tạo thành công dân có ích cho xã hội.

[4] Về hình phạt bổ sung:

Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo làm ruộng, thu nhập không ổn định, gia đình thuộc hộ cận nghèo. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng của vụ án:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Đối với 0,16 gam (*không phải mười sáu gam*) heroine thu giữ của bị cáo Lò Văn TH đã gửi đi giám định không hoàn lại nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với một phong bì Công văn do công an huyện TĐ phát hành. Mặt trước phong bì ghi: “Phong bì niêm phong vật chứng ban đầu, mảnh nilon màu xanh và giấy bạc màu vàng gói vật chứng ban đầu của Lò Văn TH – Sinh năm: 2001, HKTT: Bản NS, xã BL, huyện TĐ, tỉnh Lai Châu vào ngày 19/5/2022” là công cụ bị cáo dùng để thực hiện hành vi phạm tội, vật không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy.

[6] Những vấn đề liên quan:

Ngày 08/7/2022 Cơ quan CSĐT Công an huyện TĐ ra Quyết định xử lý vật chứng số 17/QĐ-CSĐT trả lại chiếc xe mô tô biển kiểm soát 25AA-019.55 cho chủ sở hữu hợp pháp là ông Lò Văn TH1, sinh năm 1969 trú tại bản NS, xã BL, huyện TĐ, tỉnh Lai Châu việc trả lại tài sản của Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện TĐ là có căn cứ đúng quy định pháp luật.

Đối với người đàn ông khoảng 25 tuổi theo lời khai của bị cáo Lò Văn TH là người đã mua hộ Heroine cho TH vào ngày 19/5/2022 tại xã NT, huyện TĐ. Do nhân thân, lai lịch không rõ ràng nên không có đủ căn cứ để điều tra, làm rõ.

Đối với Lò Văn TH1 là chủ sở hữu hợp pháp chiếc xe mô tô biển kiểm soát 25AA-019.55. Việc TH sử dụng chiếc xe mô tô trên làm phương tiện phạm tội,

ông TH1 hoàn toàn không biết nên không đồng phạm với TH về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

[7] Về án phí:

Gia đình bị cáo Lò Văn TH thuộc hộ cận nghèo, sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn theo quy định Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Lò Văn TH thuộc trường hợp miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106, Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lò Văn TH phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

2. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Lò Văn TH 16 (Mười sáu) tháng tù, bị cáo được khấu trừ 06 (Sáu) ngày bị tạm giữ, bị cáo còn phải chấp hành 15 (Mười lăm) tháng 24 (Hai mươi bốn) ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đến cơ sở giam giữ chấp hành hình phạt tù.

Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

3. Về vật chứng của vụ án:

Tịch thu tiêu hủy: một phong bì Công văn do công an huyện TĐ phát hành. Mặt trước phong bì ghi: “Phong bì niêm phong vật chứng ban đầu, mảnh nilon màu xanh và giấy bạc màu vàng gói vật chứng ban đầu của Lò Văn TH – Sinh năm: 2001, HKTT: Bản NS, xã BL, huyện TĐ, tỉnh Lai Châu vào ngày 19/5/2022”

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng vào hồi 15 giờ 20 phút ngày 26/7/2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện TĐ với Chi Cục thi hành án dân sự huyện TĐ).

4. Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lò Văn TH.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong hạn mười lăm ngày lên Toà án cấp trên kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn mười lăm ngày lên Toà án cấp trên kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Sở tư pháp tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện TĐ;
- Chi Cục THADS huyện TĐ;
- Công an huyện TĐ;
- Bị cáo;
- Người TGTT;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Hồ Thị Tuyết